|  |
| --- |
| **PHẦN THÔNG TIN CHUNG** |
| Trường THCS Tân Phú | Giáo viên bộ môn |
| Tổ: Ngữ Văn, Lịch sử và Địa lý, GDCD | NGUYỄN HỮU SƠN |
| Phân môn: Lịch sử 6 |
| Tuần |  | Tiết |  | Thực hiện: từ đến |

CHƯƠNG III. XÃ HỘI CỔ ĐẠI

BÀI 7. AI CẬP VÀ LƯỠNG HÀ CỐ ĐẠI

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

*Sau bài học này, giúp HS:*

1. Về kiến thức

- Nêu được tác động của điều kiện tự nhiên (sông ngòi, đất đai) đối với sự hình thành nền văn minh Ai Cập và Lưỡng Hà.

- Trình bày được quá trình thành lập nhà nước ở Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại.

- Nêu được những thành tựu văn hoá chủ yếu của Ai Cập, Lưỡng Hà.

2. Về kĩ năng, phát triển năng lực

- Đọc và chỉ ra được thông tin quan trọng trên lược đồ.

- Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của GV

- Tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng.

3. Về phẩm chất

- Trân trọng những di sản của nền văn minh Ai Cập và Lưỡng Hà để lại cho nhân loại.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên

- Phiếu học tập.

- Lược đổ Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại phóng to.

- Video về một số nội dung trong bài học.

2. Học sinh

- Tranh ảnh và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**A: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Nội dung:** HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

SGK đưa ra hai hình ảnh (hình 1 và 2) vế chữ viết của người Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại để gợi ý cho GV tổ chức hoạt động khởi động, kích thích sự chú ý của HS. Tuy nhiên, GV có thể đưa ra những hình ảnh khác như các công trình kiến trúc (Kim tự tháp, Vườn treo Ba-bi-lon,...) hoặc kể một câu chuyện, đọc một đoạn tư liệu,... để dẫn dắt vào bài mới.

**B: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Mục 1. Tặng phẩm của những dòng sông

**a. Mục tiêu:** HS rút ra được sự tác động của điều kiện tự nhiên tới sự hình thành nền văn minh

**b. Nội dung:** GV cho HS quan sát *Lược đồ các quốc gia cổ đại ở Ai Cập và Lưỡng Hà* để xác định vị trí hai khu vực hình thành nên các quốc gia cổ đại đầu tiên trên thế giới trên bản đồ

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1:- GV cho HS quan sát *Lược đồ các quốc gia cổ đại ở Ai Cập và Lưỡng Hà* để xác định vị trí hai khu vực hình thành nên các quốc gia cổ đại đầu tiên trên thế giới trên bản đồ; có thể liên hệ mở rộng: Những quốc gia nào ngày nay thuộc Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại. GV có thể đưa ra câu hỏi gợi ý để HS nêu được một trong những đặc điểm nổi bật của hai nền văn minh này: được hình thành ở lưu vực của các dòng sông lớn (sông Nin, sông Ti-gơ-rơ và sông ơ-pho-rát). Từ đó, GV đi đến kết luận: Ai Cập và Lưỡng Hà là tặng phẩm của những dòng sông.Bước 2:- GV hướng dân HS khai thác hai đoạn tư liệu (tr. 30, SGK) và chỉ ra những điểm nổi bật về điều kiện tự nhiên ở Ai Cập, Lưỡng Hà cổ đại.+ Về Ai Cập, GV có thể gợi ý HS đọc kĩ tư liệu, xác định các từ khoá để trả lời câu hỏi. Hướng dẫn HS đọc thêm thông tin của phần *Em có biết* để lí giải được: *Tại sao sông Nin biến Ai Cập từ một “đồng cát bụi” trở thành “một vườn hoa”?* GV có thể giải thích: Vì nước sông Nin lên xuống theo mùa: mùa khô là mùa cạn và mùa mưa nước dâng cao. Vào mùa khô, khi nước cạn, cát sa mạc (vùng Mem-phít, nơi có nhiều kim tự tháp là vùng cát sa mạc) và đất phù sa pha cát bị gió cuốn lên thành một “đồng cát bụi”. Khi mùa mưa đến và cũng là mùa hè, cây cối thay nhau đâm hoa kết trái, là mùa thu hoạch lúa chín trông như “một vườn hoa”. Đây cũng chính là gợi ý cho nhận định của Hê-rô-đốt: Ai Cập là tặng phẩm của sông Nin.*+ về Lưỡng Hà,* GV hướng dẫn HS dựa vào tư liệu và chỉ ra những từ/cụm từ thể hiện vai trò của của hai con sông: *mang phù sa màu mõ bồi đắp, biến cửa sông thành đổng bằng,...* Sau đó, nêu được các ý: hai con sông bồi đắp phù sa (chỉ cần công cụ gỗ, đá cũng có thể trồng cấy được); cung cấp nước tưới (rất dối dào, nhưng lại theo mùa lũ nên phải làm thuỷ lợi, kênh, mương tưới tiêu,...); đường giao thương buôn bán (sông là đường giao thông chính).Bước 3:+ GV gợi ý để HS phân tích được vai trò của các dòng sông dõi với sự hình thành nền văn minh Ai Cập, Lưỡng Hà cổ đại. Sau đó, GV có thể chốt lại kiến thức theo gợi ý ở mục III.Bước 4: + GV có thể mở rộng thêm cho HS về vai trò là đường giao thông chính của các dòng sông ở Ai Cập và Lưỡng Hà bằng việc tổ chức cho HS kề một số cầu chuyện mà các em đã từng đọc trong truyện cổ tích *Nghìn lẻ một đêm (A-la-đanh và cây đèn thần, Thuỷ thủ Sin-ba, A-li-ba-ba và bốn mươi tên cướp,...).* Nếu HS không kể được thì GV có thể kể khái lược cho HS nghe, sau đó khuyến khích HS về nhà tự tìm đọc.- GV cho HS quan sát hình 4. *Người Ai Cập cổ đại canh tác nông nghiệp (tranh vẽ),* thảo luận và chỉ ra: *Cho biết điều gì vế sản xuất nông nghiệp của người Ai Cập cổ đại?* | - Điều kiện tự nhiên nổi bật của Ai Cập và vùng Lưỡng Hà là nằm ở lưu vực các dòng sông lớn (sông Nin, ơ-pho-rát và Ti-gơ-rơ).- Sự tác động của điều kiện tự nhiên tới sự hình thành nền văn minh được thể hiện chủ yếu sau đây:+ Do đất đai màu màu mỡ, dễ canh tác,... kinh tế nông nghiệp phát triển sớm, năng suất cao, sớm tạo ra của cải dư thừa. Do đó, nền văn minh Ai Cập, Lưỡng Hà hình thành sớm, cả khi chưa có đồ sắt.+ Do nhu cầu hợp tác làm thuỷ lợi, chinh phục các dòng sông,... cư dân đã sớm liên kết thành các công xã, tạo điếu kiện cho nhà nước ra đời sớm.+ Do nhu cầu chinh phục các dòng sông, phát triển kinh tế,... nên người Ai Cập và Lưỡng Hà có nhiều phát minh quan trọng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp (phát minh ra cái cày, bánh xe, phát triển thiên văn học, chinh phục các dòng sông,...). |

**Mục 2. Hành trình lập quốc của người Ai Cập và Lưỡng Hà**

- **a. Mục tiêu:** HS nêu được quá trình hình thành nhà nước của người Ai Cập và Lưỡng Hà. HS hiểu được vể bản chất nhà nước của người Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại.

**b. Nội dung:** GV cho HS đọc nhanh nội dung chính và quan sát trục thời gian (tr.29) để lập bảng niên biểu các giai đoạn, một số vương quốc và vương triều chính ở Ai Cập và Lưỡng Hà.

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1:- GV cho HS đọc nhanh nội dung chính và quan sát trục thời gian (tr.29) để lập bảng niên biểu các giai đoạn, một số vương quốc và vương triều chính ở Ai Cập và Lưỡng Hà. - HS nêu được quá trình hình thành nhà nước của người Ai Cập và Lưỡng Hà.Bước 2,3:- GV có thể giới thiệu về mô hình nhà nước quân chủ chuyên chế ở đây: là nhà nước do vua đứng đầu (gọi là pha-ra-ông - kẻ ngự trị trong cung điện (Ai Cập), hoặc là en-xi - người đứng đầu (Lưỡng Hà)); vua là con của các thần, có toàn quyền (pha-ra-ông là con của thần Ra - thẩn Mặt Trời, en-xi cũng do thẩn Ma-đắc - thần Mặt Trời trao cho sứ mệnh thống trị thiên hạ).Bước 4: GV đánh giá kết quả hoạt động của HS . Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | Năm 3200 TCN, ông vua Mê-nét thống nhất Ai Cập. Từ đó, Ai Cập trải qua các giai đoạn: Tảo kì vương quốc, Cổ vương quốc, Trung vương quốc, Tân vương quốc và Hậu kì vương quốc, đến thế kỉ I TCN thì bị La Mã xâm chiếm và thống trị.- Ở Lưỡng Hà, người Xu-me, Ác-cát, Át-xi-ri, Ba-bi-lon,... đã thành lập vương triều và thay nhau làm chủ vùng đất này đến khi bị Ba Tư xâm lược.- Các pha-ra-ông (Ai Cập) và en-xi (Lưỡng Hà) đứng đầu đất nước và có toàn quyền nên chế độ chính trị là nhà nước quân chủ chuyên chế. |

**Mục 3. Những thành tựu văn hoá chủ yếu**

**a. Mục tiêu:** HS nêu được những thành tựu văn hoá chủ yếu của Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại và hiểu được giá trị của các thành tựu đó với cả ngày nay.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS khai thác nội dung kênh chữ, kết hợp quan sát hình, thảo luận để trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1:- GV yêu cầu HS khai thác nội dung kênh chữ, kết hợp quan sát hình, thảo luận để trả lời câu hỏi: *Người Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại đã có những phát minh quan trọng nào?* Đại diện các nhóm HS lẩn lượt giới thiệu phát minh theo các lĩnh vực.Bước 2:- Để làm cho HS hứng thú hơn với các thành tựu của người Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại, GV gợi ý HS liên hệ với ngày nay trả lời câu hỏi: *Bánh xe do người Lưỡng Hà phát minh ra hiện nay được ứng dụng trong những lĩnh vực nào?* (Làm bánh xe ô tô, xe máy,...). *Em biết từ “paper” (giấy viết trong tiếng Anh) có nguồn gốc từ từ nào không?,...*Bước 3:- GV khi cho HS khai thác nội dung vê' các công trình kiến trúc nổi tiếng - kì quan của thế giới cổ đại, cần có sự phân tích kĩ hơn về quy mô, kĩ thuật của vườn treo Ba-bi-lon và kim tự tháp Ai Cập. GV có thê cho HS đọc phần *Em có biết* đê thấy được sự hoành tráng, đổ sộ của công trình, trình độ điêu luyện của người Ai Cập cổ đại.HS nêu được những thành tựu văn hoá chủ yếu của Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại và hiểu được giá trị của các thành tựu đó với cả ngày nay.Bước 4: GV đánh giá kết quả hoạt động của HS . Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | Một số thành tựu quan trọng, nổi bật có giá trị, đóng góp đối với nến văn minh nhân loại của Ai Cập, Lưỡng Hà cổ đại: văn tự - chữ viết (chữ tượng hình của Ai Cập, chữ hình nêm của Lưỡng Hà), toán học (hệ đếm thập phân, chữ sổ 1 đến 9 của Ai Cập, hệ đếm 60 của Lưỡng Hà,...), thiên văn học (làm lịch), y học (thuật ướp xác), kiến trúc (kim tự tháp, vườn treo Ba-bi-lon với kĩ thuật xây dựng và chế tác đá tinh xảo),... |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a.Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân* để hoàn thành bài tập. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

**c. Sản phẩm*:***hoàn thành bài tập;

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Câu 1.** GV có thể gợi ý cho HS điểm lại những thành tựu văn hoá quan trọng của người Ai Cập và Lưỡng Hà, sau đó thì cho các em phát biểu thành tựu mà mình ấn tượng nhất (GV không cần định hướng). Quan trọng là HS giải thích được vì sao ấn tượng nhất với thành tựu đó.

**D HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Sản phẩm:** bài tập nhóm

**Câu 2.** Trong khi tổ chức dạy học mục 3, GV nên gợi ý để HS tìm hiểu giá trị của phát minh đó đối với văn minh nhân loại và hiện nay chúng ta đang kế thừa những gì, từ đó HS có thể trả lời cho câu hỏi này (bánh xe, cái cày, hệ đếm thập phân và chữ số của người Ai Cập, hệ đếm 60 của người Lưỡng Hà,...)

**Câu 3.** Dựa vào gợi ý về cách viết chữ số của người Ai Cập (Mục V. *Tài liệu tham khảo')* để thực hiện.

**TÀI LIỆU TH AM KHẢO**

- Cách viết chữ số của người Ai Cập cổ đại: Họ dùng que nhọn vạch trên cát, một vạch là số 1,2 vạch là số 2,... cho đến số 9. Vì chưa có chữ số 0 nên đến 10 thì dùng một đoạn dây thừng uốn vòng cung, đến 100 thì cuộn đoạn dây thừng lại, 1 000 thì bẻ một nhành cây có lá cắm xuống cát,... Cho đến 1 000 000 thì vẽ một người giơ hai tay lên trời (tỏ sự ngạc nhiên - ôi trời! sao nhiều thế). Họ cộng bằng cách thêm các vạch hay cuộn dây vào, trừ bằng cách xoá bớt đi,... và cuối cùng đếm lại xem kết quả được bao nhiêu.

- Vườn treo Ba-bi-lon: Một công trình kiến trúc được liệt vào hàng kiệt tác của nhân loại, luôn luôn gắn liền với tên của một phụ nữ, đó là vườn treo Ba-bi-lon (vườn treo Se-mi-ra-mit). Vườn treo từng được coi là một trong bảy lờ quan của thế giới cổ đại, được cho là do vua Ne-bu-chat-ne-da II xây dựng nên từ khoảng năm 600 TCN. Đứng trên vườn treo, người ta có thể nhìn bao quát cả thành Ba-bi-lon. Vườn treo là một khoảng xanh tươi mát, là niềm hi vọng và điểm định hướng cho những đoàn lạc đà hành trình trên sa mạc mênh mông và nóng bỏng.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

|  |
| --- |
| **PHẦN KÝ DUYỆT SỐ** |
| TỔ CHUYÊN MÔN*Hoàng Thị Kim Tuyến* |  | GV BỘ MÔN*Nguyễn Hữu Sơn* |
| BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG |